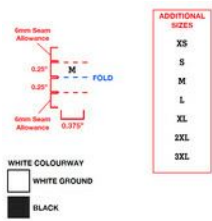
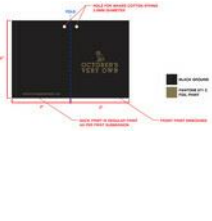
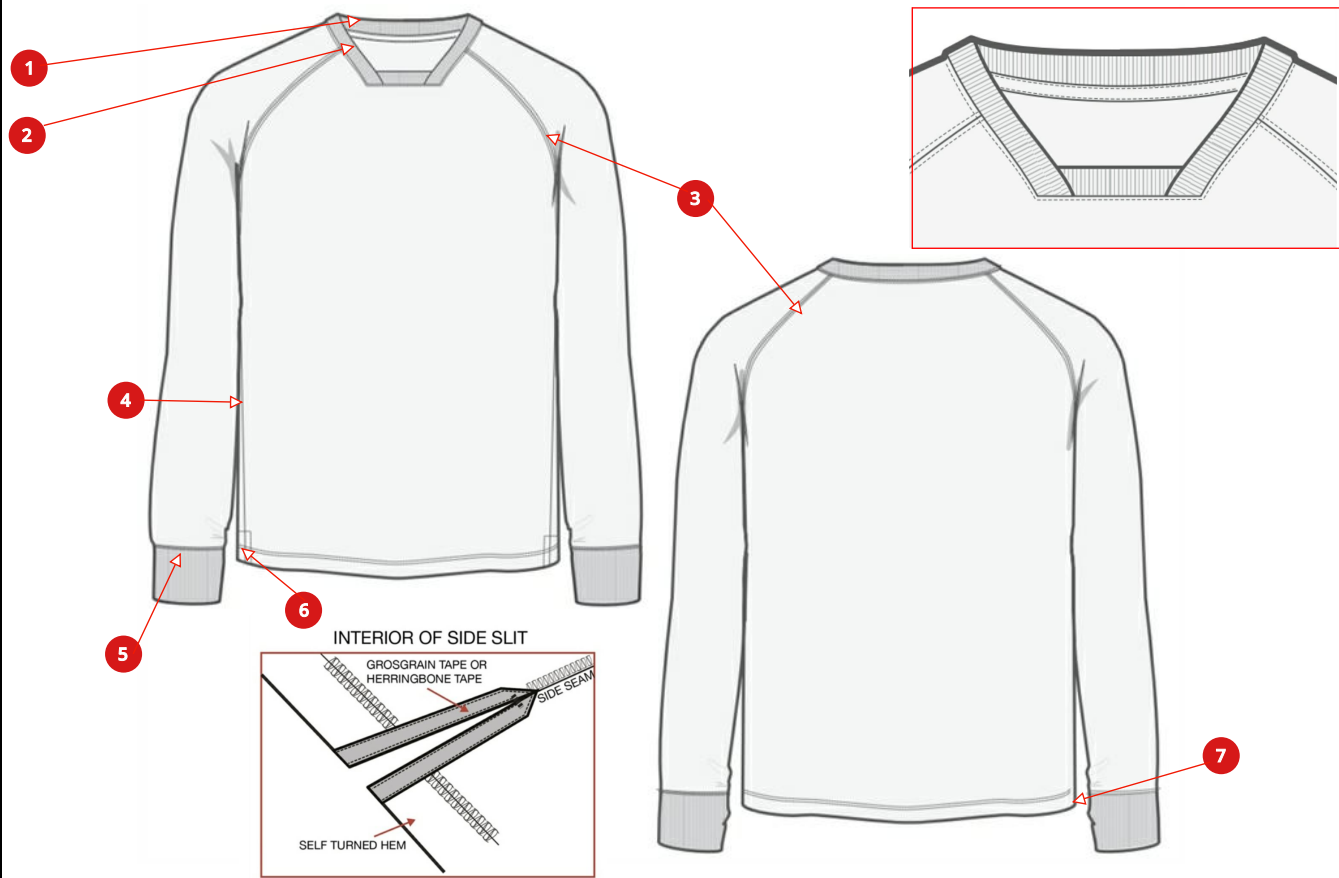


Article Summary							Version 1
	Article Code	M-0126-KT-6634		100% POLYESTER CLOSED MESH (FB-K1116)	Product Group	TOP	
	Article Name	PIQUE LONG SLEEVE TSHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - LS	
	Created On	04-07-2025 4:22:35 PM	Material		Season	Q1 2026	
	Last Modified	04-21-2025 12:07:20 PM	Description		Life Cycle Stage	Design	
Gender Classification		Mens	Sub Class D	Long Sleeve	Fabrication	KNIT TOP	
Supplier		Luis Brito Texteis SA	Release Date		Ex-Factory		
							COLORS
SIZES							
000, 001, 002, 003, 004, 005, 006, 007							

Bill of Materials										Version 1
	Article Code	M-0126-KT-6634		100% POLYESTER CLOSED MESH (FB-K1116)	Product Group		TOP			
	Article Name	PIQUE LONG SLEEVE TSHIRT			Product Sub-Category		T-SHIRT - LS			
	Created On	04-07-2025 4:22:35 PM	Material		Season		Q1 2026			
	Last Modified	04-21-2025 12:07:20 PM	Description		Life Cycle Stage		Design			
Part	Material				Placement	Qty.	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.
Fabric										
	100% POLYESTER CLOSED MESH (FB-K1116)				BODY/SLV	0	Meter			
	1X1 RIB (FB-K1117)				NECK/ CUFF	0	Meter			
Trims										
	TEE MAIN LABEL-LBOVO151 (TR-LT251) LBOVO151					1.00	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	
	OVO 2023 Alpha Sizing Tab (TR-LT246) ARTICLE: OVOW23_181_T/ LBOVO175					1.00	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOW23_181_T
	TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T (LT138) COUNTRY OF ORIGIN TAB					1.00	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOF21_217_T
	OVO 2023 Booklet Hangtag (TR-HG142) Article code: HTOVO141A					1.00	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	HTOVO141A
	CC LABEL - APPAREL (LT110) White Satin ground, Black text COO, Content, and Care Instructions may vary by style.					1.00	Each		Vendor Sourced	
	UPC STICKER- 1" X 2.5" (TR-ST114) PLEASE PRINT WITH THERMAL PRINTER					2.00	Each			
	POLY BAG - GENERIC (PK101) Clear Plastic, with suffocation warning on back, UPC sticker placement on bottom right corner of bag.					1.00	Each		Vendor Sourced	
	5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP (TR-TV140) FOR HANGTAG ATTACHMENT					1.00	Each		Vendor Sourced	
Graphics										
	TBD - SEE ARTWORK FILE (HT-102)					0	Each			

Bill of Materials Material Image Sheet							Version 1										
	Article Code	M-0126-KT-6634		100% POLYESTER CLOSED MESH (FB-K1116)	Product Group	TOP											
	Article Name	PIQUE LONG SLEEVE TSHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - LS											
	Created On	04-07-2025 4:22:35 PM			Season	Q1 2026											
	Last Modified	04-21-2025 12:07:20 PM			Life Cycle Stage	Design											
	FB-K1116 100 % POLYESTER CLOSED MESH			TR-LT251 TEE MAIN LABEL- LBOVO151			TR-LT246 OVO 2023 Alpha Sizing Tab			LT138 TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T			TR-HG142 OVO 2023 Booklet Hangtag			LT110 CC LABEL - APPAREL	
	TR-ST114 UPC STICKER- 1" X 2.5"			PK101 POLY BAG - GENERIC			TR-TV140 5mm GROSGRAIN RIBBON LOOP										

Construction Details - LS tshirt - rev					Version 1
Article Code	M-0126-KT-6634		100% POLYESTER CLOSED MESH (FB-K1116)	Product Group	TOP
Article Name	PIQUE LONG SLEEVE TSHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - LS
Created On	04-07-2025 4:22:35 PM			Season	Q1 2026
Last Modified	04-21-2025 12:07:20 PM			Life Cycle Stage	Design



- 1
- SQUARE "V" NECK**
Rib neck band finished into the "V" SQUARED neck with a straight bottom edge. #512 mock safety stitch, S/N topstitch, 1/8" in on body. Self neck tape to clean finish back neck, edge topstitch. Under rib insert join with 512 mock safety stitch to create square neck

Cổ vuông

Bo cổ tạo chữ V có đáy cạnh bo ngang bên dưới như hình. Vắt sổ vào thân, điều mí 1k trên thân. Điều 1k xung quanh viền cổ sau Vắt sổ bo cổ tất cả các cạnh bo.

- 2
- self BACK NECK TAPE:
SELF BINDING ALONG BACK NECK, 2NDL CHAINSTITCH (LOOPER SIDE EXPOSED ON EXTERIOR)

Viền cổ sau bằng vải chính dọc cổ sau

Điều bằng móc xích lộ ra ngoài thân áo

- 3
- ARMHOLE SEAM: RAGLAN
MOCK SAFETY SERGED, 512, 2NDL TOPSTITCH STRADDLING SEAM

Đường may raglan: vắt sổ sau đó điều rẽ 2k 1/4"

- 4
- SLEEVE/ SIDE SEAM
MOCK SAFETY SERGED, 512,

Sườn tay/ thân: Vắt sổ

- 5
- CUFF 1X1 RIB, DOUBLE LAYER FOLD
MOCK SAFETY SERGE TO JOIN TO PANEL
2N COVERSTITCH STRADDLING SEAMS, 1/4" SPACING

Bo tay: rib 1x1 gấp đôi, vắt sổ vào thân. Điều rẽ 2K đánh bông.

- 6
- SIDE SEAM SLIT:
GROSGRAIN TAPE FACING, 1/4" SN TOPSTITCHED BARTACK TOP OF SLIT

Xẻ tà: Nẹp bằng dây tape xương cá, điều 1K 1/4", đánh bọt đầu xẻ tà.

- 7
- BODY HEM:
SELF TURNED WITH 2 NDL COVERSTITCH, 1/4" SPACING

Lai áo: Gấp lại + điều 2k 1/4 đánh bông dưới

Measurement Sheet - LS Relax Tee - OVO					All Measurements are in Inches		Version 1
	Article Code	M-0126-KT-6634		100% POLYESTER CLOSED MESH (FB-K1116)	Product Group	TOP	
	Article Name	PIQUE LONG SLEEVE TSHIRT			Product Sub-Category	T-SHIRT - LS	
	Created On	04-07-2025 4:22:35 PM	Material		Season	Q1 2026	
	Last Modified	04-21-2025 12:07:20 PM	Description		Life Cycle Stage	Design	

BẢNG THÔNG SỐ													
POM	Description		+ Tol	- Tol	Grad e	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL	3XL
! A101	Back body length from HPS : Top	Dài thân sau từ cao vai	1/2	1/2	NA	27 1/2	28	28 1/2	29	29 1/2	30 1/2	31 1/2	32 1/2
! H101	Neck width :: SEAM TO SEAM	Ngang cổ từ đm đến đm	1/4	1/4	NA	7	7	7 1/4	7 1/2	7 3/4	8	8 1/4	8 1/2
! H201	Front neck drop from HPS : Crew	Hạ cổ trước từ cao vai	1/8	1/8	NA	4 3/8	4 3/8	4 7/16	4 1/2	4 9/16	4 11/16	4 13/16	4 15/16
H501	FRONT NECK STRAIGHT BOTTOM WIDTH : SEAM TO SEAM	Ngang bo cổ ở cạnh dưới đo từ đm đến đm (bo nằm ngang ngang)	1/4	1/4	GA	GA	GA	GA	3	GA	GA	GA	GA
H301	Back neck drop from HPS Crew	Hạ cổ sau từ cao vai	1/8	1/8	NA	7/8	7/8	15/16	1	1 1/16	1 3/16	1 5/16	1 7/16
! H605	Neckband width	Cao bo cổ	1/8	1/8	NA	5/8	5/8	5/8	5/8	5/8	5/8	5/8	5/8
! B301	Across: Chest : at mid. armhole, HPS squared down	Ngang ngực - giữa hõm nách đo vuông góc từ cao vai	1/4	1/4	NA	10 1/4	11	11 3/4	12 1/2	13 1/4	14 1/4	15 1/4	16 1/4
! B201	Across Back : at mid. armhole, HPS squared down	Ngang lưng - giữa hõm nách đo vuông góc từ cao vai	1/4	1/4	NA	10 1/4	11	11 3/4	12 1/2	13 1/4	14 1/4	15 1/4	16 1/4
! B101	Chest width :1" below armhole	Ngang ngực dưới nách 1"	1/2	1/2	NA	19 1/2	20 1/2	21 1/2	22 1/2	23 1/2	25	26 1/2	28
! C101	Bottom width at band:inside fold edges of band/hem	Ngang lai tại mép	1/2	1/2	NA	18 3/4	19 3/4	20 3/4	21 3/4	22 3/4	24 1/4	25 3/4	27 1/4
! E101	Armhole depth : from HPS squared down (@ back)	Hạ nách - từ cao vai đo vuông góc xuống đo ở thân sau	1/4	1/4	NA	9 7/8	10 1/4	10 5/8	11	11 3/8	11 7/8	12 3/8	12 7/8
! G101	Bicep width:1" below armhole	Bắp tay dưới nách 1"	1/8	1/8	NA	7 3/4	8	8 1/4	8 1/2	8 3/4	9 1/16	9 3/8	9 11/16
! F101	L:Sleeve overarm fr. CB neck :: 3 x point measure	Dài tay từ giữa cổ sau đo 3 điểm	1/2	1/2	NA	32 3/4	33 1/2	34 1/4	35	35 3/4	36 3/4	37 3/4	38 3/4
! G103	L/Sleeve :: 1" above cuff seam	Cửa tay đo trên đường tra bo 1"	1/8	1/8	NA	4 3/16	4 3/8	4 9/16	4 3/4	4 15/16	5 3/16	5 7/16	5 11/16
! G104	L/Sleeve opening: inside fold edges of cuff/hem	Cửa tay đo tại mép bo	1/8	1/8	NA	3 3/16	3 3/8	3 9/16	3 3/4	3 15/16	4 3/16	4 7/16	4 11/16
H606	Neck binding width	Cao viền cổ sau	1/8	1/8	NA	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8	3/8
A701	Body hem depth	Cao lai áo	1/8	1/8	NA	1	1	1	1	1	1	1	1
F701	Sleeve Cuff Band Height	Cao bo tay	1/8	1/8	NA	2	2	2	2	2	2	2	2
Q201	Side slit length	Cao xẻ tà	1/8	1/8	0	2	2	2	2	2	2	2	2
! H404	Minimum Neck Stretch	Giãn cổ tối thiểu	1/2	0	NA	24	24	24	24	24	24	24	24

Cm of Measurement Sheet - LS Relax Tee - OVO												All Measurements are in CMs						Version 1	
	Article Code	M-0126-KT-6634				100% POLYESTER CLOSED MESH (FB-K1116)						Product Group	TOP						
	Article Name	PIQUE LONG SLEEVE TSHIRT										Product Sub-Category	T-SHIRT - LS						
	Created On	04-07-2025 4:22:35 PM			Material							Season	Q1 2026						
	Last Modified	04-21-2025 12:07:20 PM			Description							Life Cycle Stage	Design						
POM	Description	+ Tol	- Tol	Grade	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL	3XL							
! A101	Back body length from HPS : Top	1.27	1.27	0	69.85	71.12	72.39	73.66	74.93	77.47	80.01	82.55							
! H101	Neck width :: SEAM TO SEAM	0.635	0.635	0	17.78	17.78	18.415	19.05	19.685	20.32	20.955	21.59							
! H201	Front neck drop from HPS : Crew	0.3175	0.3175	0	11.1125	11.1125	11.2712	11.43	11.5888	11.9063	12.2237	12.5413							
H501	FRONT NECK STRAIGHT BOTTOM WIDTH : SEAM TO SEAM	0.635	0.635	GA	GA	GA	GA	7.62	GA	GA	GA	GA							
H301	Back neck drop from HPS Crew	0.3175	0.3175	0	2.2225	2.2225	2.3812	2.54	2.6988	3.0163	3.3337	3.6513							
! H605	Neckband width	0.3175	0.3175	0	1.5875	1.5875	1.5875	1.5875	1.5875	1.5875	1.5875	1.5875							
! B301	Across: Chest : at mid. armhole, HPS squared down	0.635	0.635	0	26.035	27.94	29.845	31.75	33.655	36.195	38.735	41.275							
! B201	Across Back : at mid. armhole, HPS squared down	0.635	0.635	0	26.035	27.94	29.845	31.75	33.655	36.195	38.735	41.275							
! B101	Chest width :1" below armhole	1.27	1.27	0	49.53	52.07	54.61	57.15	59.69	63.50	67.31	71.12							
! C101	Bottom width at band:inside fold edges of band/hem	1.27	1.27	0	47.625	50.165	52.705	55.245	57.785	61.595	65.405	69.215							
! E101	Armhole depth : from HPS squared down (@ back)	0.635	0.635	0	25.0825	26.035	26.9875	27.94	28.8925	30.1625	31.4325	32.7025							
! G101	Bicep width:1" below armhole	0.3175	0.3175	0	19.685	20.32	20.955	21.59	22.225	23.0187	23.8125	24.6063							
! F101	L:Sleeve overarm fr. CB neck :: 3 x point measure	1.27	1.27	0	83.185	85.09	86.995	88.9	90.805	93.345	95.885	98.425							
! G103	L/Sleeve :: 1" above cuff seam	0.3175	0.3175	0	10.6363	11.1125	11.5887	12.065	12.5413	13.1763	13.8113	14.4463							
! G104	L/Sleeve opening: inside fold edges of cuff/hem	0.3175	0.3175	0	8.0963	8.5725	9.0487	9.525	10.0013	10.6363	11.2713	11.9063							
H606	Neck binding width	0.3175	0.3175	0	0.9525	0.9525	0.9525	0.9525	0.9525	0.9525	0.9525	0.9525							
A701	Body hem depth	0.3175	0.3175	0	2.54	2.54	2.54	2.54	2.54	2.54	2.54	2.54							
F701	Sleeve Cuff Band Height	0.3175	0.3175	0	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08							
Q201	Side slit length	0.3175	0.3175	0	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08							
! H404	Minimum Neck Stretch	1.27	0	0	60.96	60.96	60.96	60.96	60.96	60.96	60.96	60.96							
Comments																			
REFERENCE: KT5539 COO[ER RAGLAN STYLING WITH GRAPHIC LS AND LARGER NECK																			